

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2021/HS-ST

Ngày: 29-4-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quỳ

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên

Vào các ngày 26-4-2021 và 29-4-2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2021/TLST-HS ngày 26-3-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2021/QĐXXST-HS ngày 15-4-2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đới Dương Đ, sinh ngày 23 tháng 7 năm 1989 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 56/80 đường K, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 56/80 đường K, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đới Văn H và bà Trần Thị Bích H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23-11-2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24-01-2021, chuyển tạm giam từ ngày 02-02-2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Đức T, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1981 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã P, huyện M ,

tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T3 và bà Trần Thị Ngọc Y; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25-7-2019 bị Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa nộp tiền phạt); nhân thân: Ngày 03-11-2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 03 năm tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”; ngày 01-11-2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24-01-2021, chuyển tạm giam từ ngày 02-02-2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Dương Minh T1, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1981 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 22/155 đường C, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 93 phố H, phường P, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M và bà Hoàng Thị T4; có vợ Lê Thu T6 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24-01-2021, chuyển tạm giam từ ngày 02-02-2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị Ngô Thị T2, sinh năm 1990; nơi cư trú: Phố X, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Đỗ Hữu B, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn V, xã X, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa, vắng mặt phần tuyên án.

2. Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1959; nơi cư trú: Xóm 2, xã X, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Lê Huy Q, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 5/72/323 đường G, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 là bạn bè quen biết nhau từ trước. Sáng ngày 17-01-2021 Đới Dương Đ đi một mình quanh khu vực phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định mục đích tìm tài sản

sở hữu để trộm cắp. Khi Đ đi qua nhà chị Ngô Thị T2 tại địa chỉ: Số 103 tổ 18 X, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định thì phát hiện trong sân nhà của chị T2 có 01 cây Mẫu Đơn hoa đỏ, lá nhỏ, thân thoát cao khoảng 120cm, chu vi gốc cây khoảng 30cm, tán cây rộng khoảng 2m trồng trong chậu. Biết đây là cây cảnh có giá trị nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp cây để bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi Đ đang chơi ở nhà anh Lê Huy Q, địa chỉ: Số 5/72/323 đường G, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định thì gặp T. Đ nói với T: “Em biết chỗ có cây Mẫu Đơn đẹp lắm. Anh em mình lấy về để em đẩy cho môi của em”. T hiểu ý Đ rủ T đi trộm cắp cây Mẫu Đơn trên và Đ đã có nơi tiêu thụ nên T đồng ý. Sau đó Đ chỉ cho T số nhà và vị trí cây Mẫu Đơn ở trong sân nhà chị T2 rồi cả hai đi về nhà.

Khoảng 01 giờ ngày 18-01-2021, T quay lại nhà anh Q gặp Đ và T1. T rủ Đ và T1 cùng đi trộm cây Mẫu Đơn nhà chị T2, nhưng Đ nói mệt không đi, còn T1 đồng ý đi cùng. T cầm theo 01 chiếc thuổng để làm công cụ đào cây và cùng T1 đi bộ đến nhà chị T2. Khi đến nơi, cả hai quan sát thấy xung quanh không có người, nhà chị T2 đang đóng cửa ngủ bên trong. T1 đứng ngoài cảnh giới, T để chiếc thuổng sát cổng rồi trèo qua tường bao nhà bên cạnh phía bên phải nhà chị T2 vào được trong sân. T tiến lại gần cổng thò tay ra ngoài lấy chiếc thuổng rồi đào đến khoảng 02 giờ thì nhấc được cây Mẫu Đơn ra khỏi chậu. Thấy trong sân có 01 chiếc ghế, T kê chiếc ghế gần tường bao rồi bê cây Mẫu Đơn chuyển qua cổng cho T1 đứng bên ngoài đỡ.

Sau khi nhận được cây Mẫu Đơn, T1 bê cây đến khu vực đường tàu để rồi quay về nhà anh Q lấy chiếc xe hiệu Attila màu đỏ - đen, biển kiểm soát 18B1-870.40 của T1 quay lại đón T về nhà anh Q. Sau đó T1 một mình quay lại đường tàu chở cây Mẫu Đơn trên đến nhà anh Trần Quang T5 tại địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. Tại đây, T1 nói với anh T5 mới mua được cây Mẫu Đơn và muốn để nhờ ở nhà anh T5 khi nào tìm được khách bán sẽ lấy về. Anh T5 đồng ý và đưa chìa khóa cổng khu nhà trọ cho T1 rồi đi ngủ. T1 giấu cây Mẫu Đơn vào khu nhà trọ của anh T5 rồi quay về nhà anh Q đưa chìa khóa cổng khu nhà trọ của anh T5 cho Đ và nói cho Đ chỗ cất giấu cây. Đ biết T và T1 đã lấy được cây Mẫu Đơn nên liên hệ với anh Lê Xuân H2, trú tại: Khu phố 2, thị trấn B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa để bán cây. Khoảng 13 giờ ngày 18-01-2021, T và Đ đến khu nhà trọ của anh T5 lấy cây Mẫu Đơn mang ra khu vực Quốc lộ 10, đoạn gần Cầu Giành, huyện V, tỉnh Nam Định gặp anh H2 cùng vợ là Trần Thị H3. Sau khi xem cây, anh H2 đồng ý mua cây Mẫu Đơn với giá 10.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền bán cây, T đưa lại cho anh H2 200.000 đồng tiền đi lại, đưa cho Đ 1.800.000 đồng, đưa cho T1 4.000.000 đồng và giữ lại 4.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán cây Đ, T, T1 đã sử dụng cho cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất tài sản, chị Ngô Thị T2 đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định để trình báo sự việc.

Ngày 24-01-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1. Tại Cơ quan điều tra, Đ, T và T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Quá trình điều tra, Dương Minh T1 đã tự giác giao nộp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Attila màu đỏ - đen, biển kiểm soát 18B1-870.40. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức T tại địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện M, tỉnh Nam Định, thu giữ được 01 chiếc thuổng bằng kim loại gồm 02 đoạn, lưỡi thuổng sắc, bản rộng 10cm, dài 40cm, đoạn cán thuổng hình trụ tròn đường kính 5cm, dài 40cm, phần cuối lưỡi có một bàn đạp dài 10cm.

Cơ quan điều tra đã triệu tập làm việc đối với anh Trần Quang T5, anh Lê Xuân H2 và chị Trần Thị H3. Tại Cơ quan điều tra, anh T5, anh H2 và chị H3 đều khai không biết cây Mẫu Đơn trên do T, Đ và T1 trộm cắp được mà có. Anh H2 đã tự nguyện giao nộp cây hoa Mẫu Đơn để phục vụ quá trình điều tra.

Tại bản kết luận định giá số 08/KL-HĐĐGTS ngày 26-01-2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: cây hoa Mẫu Đơn do Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 đã trộm cắp của chị Ngô Thị T2 có trị giá là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại cây hoa Mẫu Đơn cho chị Ngô Thị T2. Chị T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Ngày 23-02-2021 bà Trần Thị Bích H1 (là mẹ đẻ của Đới Dương Đ), bà Trần Thị Ngọc Y (là mẹ đẻ của Nguyễn Đức T) và chị Lê Thị Thu Thảo (là vợ của Dương Minh T1) đã hoàn trả cho anh Lê Xuân H2 tổng số tiền 9.800.000 đồng mà anh H2 đã bỏ ra để mua cây hoa Mẫu Đơn. Anh H2 đã nhận số tiền trên và không có đề nghị gì khác.

Bản cáo trạng số 101/CT-VKSTPNĐ ngày 26-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp cây hoa Mẫu Đơn của chị Ngô Thị T2 vào khoảng 02 giờ sáng ngày 18-01-2021 như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 tại phiên tòa thể hiện hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đới Dương Đ từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Minh T1 từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1, bị hại là chị Ngô Thị T2 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Lời khai của bị hại; lời khai của những người làm chứng; các biên bản thu giữ vật chứng; bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 08/KL-HĐĐGTS ngày 26-01-2021 cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Sáng ngày 17-01-2021, bị cáo Đới Dương Đ đã tìm kiếm và phát hiện thấy trong sân nhà chị Ngô Thị T2, địa chỉ: Số 103 tổ 18 X, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định có 01 cây hoa Mẫu Đơn nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Sau đó, bị cáo Đới Dương Đ đã xúi giục bị cáo Nguyễn Đức T đi trộm cắp tài sản, nói địa chỉ căn nhà có cây hoa Mẫu Đơn, đồng thời bị cáo Đới Dương Đ hứa hẹn trước sẽ có chỗ để tiêu thụ cây hoa Mẫu Đơn trộm cắp được. Đến khoảng 01 giờ ngày 18-01-2021, bị cáo Nguyễn Đức T đã chuẩn bị trước 01 chiếc thuổng để làm công cụ đào cây, sau đó cùng với bị cáo Dương Minh T1 đi trộm cắp tài sản. Khi đến nhà chị Ngô Thị T2, bị cáo Dương Minh T1 đã đứng ngoài cảnh giới để bị cáo Nguyễn Đức T trèo vào sân, dùng thuổng đào được cây hoa Mẫu Đơn. Sau khi cùng với bị cáo Nguyễn Đức T chuyển được cây hoa Mẫu Đơn ra ngoài, bị cáo Dương Minh T1 đã sử dụng chiếc xe máy Attila, biển kiểm soát 18B1-870.40 chở cây hoa Mẫu Đơn vừa trộm cắp được đi gửi tại khu nhà trọ của anh Trần Quang T5, địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định rồi quay về nói cho bị cáo Đới Dương Đ biết chỗ giấu cây. Sáng ngày 18-01-2021, bị cáo Đới Dương Đ đã liên hệ tìm người mua cây, sau đó đã cùng bị cáo Nguyễn Đức T đi lấy cây hoa Mẫu Đơn từ chỗ gửi mang đi bán cho anh Lê Xuân H2 được số tiền 9.800.000 đồng. Số tiền bán cây, bị cáo Nguyễn Đức T đã chia cho bị cáo Đới Dương Đ 1.800.000 đồng, chia cho bị cáo Dương Minh T1 4.000.000 đồng và giữ lại cho mình số tiền 4.000.000 đồng. Các bị cáo đều đã sử dụng cho cá nhân hết số tiền bán cây hoa Mẫu Đơn trộm cắp được.

Các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân; trị giá tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 5.000.000 đồng nên các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 cùng bàn bạc, thống nhất đi trộm cắp tài sản nên là đồng phạm, tuy nhiên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Bị cáo Đới Dương Đ mặc dù không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng là người tìm kiếm, phát hiện ra cây hoa Mẫu Đơn, sau đó khởi xướng, xúi giục bị cáo Nguyễn Đức T đi trộm cắp tài sản, đồng thời còn hứa hẹn trước sẽ tìm chỗ tiêu thụ tài sản trộm cắp được nên là đồng phạm tội trộm cắp tài sản và giữ vai trò cầm đầu trong vụ án.

Bị cáo Nguyễn Đức T là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp cây hoa Mẫu Đơn nên là đồng phạm thực hành có vai trò tích cực.

Bị cáo Dương Minh T1 là người cảnh giới để bị cáo Nguyễn Đức T thực hiện hành vi trộm cắp, giúp sức chuyển cây hoa Mẫu Đơn từ sân ra ngoài, sau đó mang cây hoa Mẫu Đơn đi cất giấu nên là đồng phạm giúp sức có vai trò tích cực.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội, các bị cáo đã liên hệ gia đình để bồi thường toàn bộ thiệt hại nên các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Dương Minh T1 còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Nam Định; đồng thời các bị cáo Đới Dương Đ và Nguyễn Đức T đều là người có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo Dương Minh T1 có vai trò đồng phạm giúp sức tích cực, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử sẽ xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ được bao gồm: 01 chiếc thuổng của bị cáo Nguyễn Đức T sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xét thấy hiện không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

Đối chiếc xe Attila màu đỏ - đen, biển kiểm soát 18B1-870.40, Đăng ký xe máy mang tên ông Đỗ Hữu B, sau đó đã chuyển nhượng nhiều lần, bị cáo Dương Minh T1 là người nhận chuyển nhượng cuối cùng. Mặc dù chưa làm thủ tục sang tên nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Dương Minh T1 là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy này. Xét thấy bị cáo Dương Minh T1 đã sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện phục vụ cho việc trộm cắp tài sản nên sẽ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về bồi thường dân sự:

Bị hại là chị Ngô Thị T2 đã được nhận lại cây hoa Mẫu Đơn và không có yêu cầu gì khác; anh Lê Xuân H2 đã được nhận lại toàn bộ số tiền 9.800.000 đồng đã bỏ ra để mua cây hoa Mẫu Đơn và không có yêu cầu gì khác. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí:

Các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T và Dương Minh T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đới Dương Đ 01 năm 03 tháng tù (một năm ba tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 24-01-2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 01 năm tù (một năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 24-01-2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Minh T1 07 tháng tù (bảy tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 24-01-2021.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc thuổng bằng kim loại, gồm 02 đoạn lưỡi thuổng sắc, bản rộng 10cm, dài 40cm, đoạn cán thuổng hình trụ dài khoảng 40cm, phần lưỡi có 01 bàn đạp dài 10cm.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Attila màu đỏ - đen đã cũ, biển kiểm soát 18B1-870.40, số máy VMM9BED501799, số khung RLGH125GD8D501799.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-3-2021).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đối Dương Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đức T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Dương Minh T1 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo Đối Dương Đ, Nguyễn Đức T, Dương Minh T1 có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là chị Ngô Thị T2; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đỗ Hữu B, ông Nguyễn

Đình V, anh Lê Huy Q có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo Đới Dương Đ, Nguyễn Đức T, Dương Minh T1 có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn